

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HSST

Ngày: 15 - 9 - 2022

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hoa Lài – Nguyên Phó trưởng Phòng giáo dục và đào tạo huyện Châu Thành A.

2. Ông Cao Văn Chuộng – Nguyên Trưởng Ban đại diện Hội người cao tuổi huyện Châu Thành A.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Phát Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS, ngày 03 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2022/HSST-QĐ ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Văn L, sinh ngày 08 tháng 11 năm: 2000 tại huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long; tên gọi khác: không có; nơi cư trú: ấp H, xã K, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn) 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị tạm giữ từ ngày 13/4/2022 đến ngày 15/4/2022 chuyển tạm giam đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Lê Khánh Ph (tên gọi khác: Lê Bảo H), sinh ngày 22 tháng 6 năm 2008; nơi cư trú: ấp A, thị trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:*** Bà Dương Thị B (mẹ ruột), sinh năm: 1972, nơi cư trú: ấp A, thị trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Lâm Thị M, sinh năm: 1980 – là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hậu Giang (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Nguyễn Văn T, bà Phạm Thị H, địa chỉ: ấp H, xã K, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Đại diện Trường PTTH AAA (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

+ Đại diện Ủy ban nH dân thị trấn B, huyện Châu Thành A (vắng mặt).

Địa chỉ trụ sở: Ấp A, thị trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Người làm chứng:

1/ Bà Lê Thị Cẩm G, sinh năm: 1987, địa chỉ: ấp H, xã R, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

2/ Ông Trần Việt J, sinh năm: 1950, địa chỉ: ấp Phú Khởi, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng cuối tháng 3 năm 2022 thông qua mạng xã hội Facebook Nguyễn Văn L làm quen với Lê Khánh Ph có nick name là “Bảo H Lê”, cũng thông qua mạng xã hội này cả hai trò chuyện một thời gian ngắn thì phát sinh tình cảm yêu thương trai gái và đồng ý hẹn gặp nhau ở dốc cầu Cần Thơ. Lê Khánh Ph thuê xe mô tô khách chở đến dốc cầu Cần Thơ, Nguyễn Văn L thì dùng xe mô tô của mình chạy từ nhà ở ấp H, xã K, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đến để tìm gặp H, khi gặp nhau L chở Ph về nhà của cha mẹ L (nơi L cùng cư trú), trong 07 ngày ở nhà của cha mẹ L, L và Ph tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 04 lần, việc L và Ph quan hệ tình dục thành viên trong gia đình L không ai hay biết. Sau đó mẹ L kêu L hỏi nhà Ph ở đâu chở về cho cha mẹ Ph nhưng L và Ph không về nhà Ph mà đi đến nhà trọ Lê G thuộc xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thuê trọ để sinh sống 03 ngày, tại đây L và Ph quan hệ tình dục với nhau 02 lần; đến ngày 11/4/2022 L và Ph đến nhà trọ Hương Hoa tọa lạc tại Ấp A, thị trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang để sinh sống, tại đây L và Ph quan hệ tình dục với nhau 03 lần. Đến ngày 13/4/2022 gia đình của Lê Khánh Ph phát hiện đến trình báo sự việc đến cơ quan Công an.

Căn cứ kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị xâm hại tình dục số 09/22/TDTE, ngày 04/4/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Hậu Giang đối với Lê Khánh Ph kết luận: Màng trinh rách cũ vị trí 09 giờ (bút lục 24, 25).

Quá trình điều tra chứng minh được Nguyễn Văn L và Lê Khánh Ph đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 09 lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào tối ngày 01/4/2022 Nguyễn Văn L và Lê Khánh Ph ở tại giường nhà trước của L, L và Ph ôm hôn các bộ phận nhạy cảm, bộ phận sinh dục

trên cơ thể của nhau, sau đó L dùng tay cởi quần áo Ph mặc trên người, L tự cởi quần áo của L, Ph nằm ngửa, L quỳ gối giữa 02 cH của Ph và dùng tay cầm dương vật đang cương cứng đưa vào bên trong âm đạo của Ph quan hệ tình dục khoảng 10 đến 15 phút thì xuất tinh vào bên trong âm đạo của Ph.

Lần thứ hai: Vào tối ngày 02/4/2022 cũng tại giường nhà trước của L và Ph tiếp tục tự nguyện quan hệ tình dục, cách thức quan hệ tình dục cũng tương tự như lần thứ nhất.

Lần thứ ba và lần thứ tư: Vào ngày 03 và ngày 04/4/2022, L và Ph cũng ngủ tại giường nhà trước của L, L và Ph tự nguyện quan hệ tình dục với nhau, cách thức quan hệ tình dục cũng tương tự như lần thứ nhất.

Lần thứ năm và lần thứ sáu: Cách lần thứ tư 03 ngày, vào ngày 07/4/2022 tại nhà trọ Lê G tọa lạc tại ấp H, xã R, huyện Phụng Hiệp tỉnh Hậu Giang L và Ph quan hệ tình dục với nhau 02 lần, cách thức quan hệ tình dục cũng tương tự như các lần trước đó; tiếp đến L và Ph đi đến thuê phòng tại nhà trọ Hương Hoa, tọa lạc tại Ấp A, thị trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang để nghỉ.

Lần thứ bảy, lần thứ tám và lần thứ chín: Vào tối ngày 11/4/2022 và đến ngày 13/4/2022, tại nhà trọ Hương Hoa thì L và Ph cũng tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 03 lần, cách thức quan hệ tình dục cũng tương tự như các lần trước đã thực hiện. Đến chiều ngày 13/4/2022 gia đình Lê Khánh Ph phát hiện trình báo sự việc đến cơ quan Công an.

Cáo trạng số 35/CT-VKS-HCTA ngày 01/8/2022 của Viện kiểm sát nH dân huyện Châu Thành A đã truy tố Nguyễn Văn L về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo L. Phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ khác đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, đồng thời đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo L tác động cha mẹ thỏa thuận bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại và người đại diện hợp pháp bị hại chấp nhận số tiền 5.000.000 đồng, tại phiên tòa phía bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng thu giữ 01 (một) thẻ căn cước công dân tên Nguyễn Văn L số 086200008173 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/7/2021 là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên đề nghị xử lý trả lại cho bị cáo.

Bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại về trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên yêu cầu xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự không yêu cầu gì thêm.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại bà Lâm Thị M: Phân tích về hậu quả, hành vi giao cấu của bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe, sự phát triển bình thường và danh dự, nhân phẩm, uy tín cho bị hại. Thống nhất quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng và mức hình phạt. Về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong, phía bị hại và gia đình không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật quy định. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện xem là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, đại diện Trường PTTH AAA và đại diện Ủy ban nhân dân thị trấn B và người làm chứng: xét thấy tại phiên tòa bà Liễu mẹ bị hại Ph xác định bị hại Ph đã nghỉ học đến nay đã hơn 02 năm, thời điểm nghỉ học là trước thời điểm bị cáo L thực hiện hành vi phạm tội với Ph nên không cần thiết phải có mặt của đại diện Trường PTTH AAA; đối với Ủy ban nhân dân thị trấn B có văn bản trình bày đề nghị Tòa án xem xét đảm bảo về quyền lợi ích hợp pháp của bị hại là người dưới 18 tuổi theo quy định và xin vắng mặt; đối với người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ nên sự vắng mặt của những cơ quan đại diện, người làm chứng không ảnh hưởng cho việc xét xử.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại; của người đại diện hợp pháp của bị hại; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tình tiết chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn L với bị hại Lê Khánh Ph quen biết nhau qua mạng xã hội facebook, cả hai tìm hiểu và nảy sinh tình cảm yêu thương nam, nữ. Bị cáo L là người đã thành niên, bị cáo vì động cơ và mục đích muốn được thỏa mãn nhu cầu về tình dục mà bỏ mặc việc tìm hiểu tuổi của bị hại, quen biết nhau thời gian ngắn đã chủ động để được giao cấu với bị hại. Trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2022 ngày 13/4/2022 bị cáo thừa nhận đã giao cấu với bị hại Ph 09 lần sau đó bị gia đình bị hại phát hiện, tố giác hành vi phạm tội; về số lần giao cấu phù hợp với lời khai của bị hại Ph. Kết quả điều tra làm rõ, chứng minh được bị hại Lê Khánh Ph theo giấy khai sinh thì Ph sinh ngày 22/6/2008, tức Lê Khánh Ph trong thời gian độ tuổi từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi nên hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “phạm tội 02

lần trở lên” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự. Nên Cáo trạng số 35/CT-VKS-HCTA ngày 01/8/2022 của Viện kiểm sát NH dân huyện Châu Thành A truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay nhận thấy bị cáo đã “thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại” là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo đầu thú, gia đình bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự nên xem đây là căn cứ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự nên nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hạ khung hình phạt cho bị cáo là phù hợp, có cơ sở.

[6] Xét về đơn xin bãi nại không yêu cầu xử lý đối với bị cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại: bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp pháp luật có quy định khởi tố theo yêu cầu của người bị hại nên việc bãi nại chỉ được xem là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử đã áp dụng cho bị cáo tại phần [5].

[7] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm sự phát triển bình thường về tinh thần, thể chất, sinh lý lứa tuổi, sự phát triển bình thường của người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Hiện nay, tình trạng xâm hại tình dục trẻ em có xu hướng gia tăng gây bức xúc trong xã hội, để lại tổn thương lâu dài cho bị hại về tinh thần, tâm lý và ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển NH cách của trẻ em về sau. Vì vậy, hành vi này của bị cáo là rất nguy hiểm nên cần có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[8] Xét về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra đã thỏa thuận bồi thường xong, phía bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[9] Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại của bà Lâm Thị M là phù hợp, có căn cứ nên chấp nhận.

[10] Về vật chứng: đối với căn cước công dân tạm giữa là giấy tờ tùy th nên trả lại cho bị cáo.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; các Điều 329, 331, 332 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Xử phạt: Nguyễn Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2022. Ra quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày xét xử sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét.

4. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) thẻ căn cước công dân tên Nguyễn Văn L số 086200008173 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/7/2021.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 15/9/2022.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Tâm